

I. ĐẶT VẤN ĐỀ.

1. Tính cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.

Trong thời đại công nghệ thông tin phát triển như hiện nay, trẻ em được tiếp cận với nhiều nguồn tri thức phong phú và đa dạng từ sách báo, tạp chí hay các trang thông tin điện tử.

Vậy làm thế nào giáo viên và phụ huynh có thể giúp trẻ tổng hợp đầy đủ và tiếp thu kiến thức một cách dễ dàng. Phương pháp dạy học sử dụng sơ đồ tư duy chính là một công cụ hữu hiệu giúp giáo viên giải quyết vấn đề đó. Việc học và ghi nhớ các kiến thức trước mỗi kì thi sẽ trở nên dễ dàng hơn cho học sinh bởi nhìn vào sơ đồ tư duy, các em có thể định hình được đâu là ý chính cần ghi nhớ, từ đó có thể tự phát triển các ý phụ theo ý tưởng và tư duy của bản thân mình. Việc tổng hợp tất cả kiến thức vào sơ đồ tư duy giúp học sinh không bỏ sót các chi tiết khi học.

Nhất là đối với học sinh 5, các em chuẩn bị bước sang một cấp học mới. Với lượng kiến thức nhiều hơn, kênh chữ nhiều hơn kênh hình việc ghi nhớ kiến thức trọng tâm vận dụng vào làm bài tập, liên hệ thực tế là rất cần thiết. Đặc biệt, Tiếng Việt là một trong những môn học đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với học sinh Tiểu học. Trong chương trình môn Tiếng Việt ở Tiểu học, Tập làm văn là phân môn mang tính chất tổng hợp, sáng tạo, thực hành từ các phân môn khác. Một bài tập làm văn là kết quả của sự tổng hợp kiến thức về lí thuyết Tập làm văn, kiến thức đã học trong phân môn Tập đọc, Luyện từ và câu, kiến thức về đời sống xã hội, đồng thời phải có kĩ năng diễn đạt. Đây là một phân môn mang tính chất thực hành tổng hợp và sáng tạo và mang đậm dấu ấn cá nhân trong quá trình tạo lập ngôn bản.

Dạy làm văn miêu tả cho học sinh thực chất là dạy cho các em nắm được cơ chế của việc sản sinh ngôn bản nói và viết theo đúng các quy tắc ngôn ngữ. Để sản sinh được các ngôn bản, học sinh phải có nhiều kĩ năng: nghe, nói, đọc, viết, kĩ năng phân tích đề, tìm ý, lập dàn ý, viết đoạn và liên kết đoạn. Văn miêu tả góp phần bổ sung kiến thức đồng thời cùng các môn học khác rèn luyện tư duy, phát triển ngôn ngữ và hình thành nhân cách cho học sinh. Nó có khả năng hàng đầu trong việc rèn cho học sinh nói và viết đúng Tiếng Việt, có tác dụng lớn trong việc củng cố nhận thức cho học sinh.

Trong thực tế, giáo viên và học sinh gặp rất nhiều những khó khăn trong quá trình dạy văn miêu tả. Vì vậy, hiệu quả của việc dạy học không chỉ phụ thuộc vào nội dung dạy học mà còn phụ thuộc vào phương pháp dạy học. Đặc biệt, với văn miêu tả, học sinh còn bị đặt ở thế bị động trong lĩnh hội tri thức nên hiệu quả dạy học chưa cao. Kĩ năng diễn đạt của học sinh còn yếu và chưa biết

lựa chọn hình ảnh tiêu biểu, đặc sắc để miêu tả nên bài làm hay sa vào kể lể lan man. Bên cạnh đó, nhiều học sinh chưa thực sự hứng thú với văn tả cảnh.

Do đó, trong dạy văn miêu tả, người giáo viên không chỉ bồi đắp về nhận thức mà còn cần chú ý bồi đắp về tâm hồn, giáo dục quan điểm thẩm mỹ và nâng cao kỹ năng sử dụng ngôn ngữ của học sinh. Là một giáo viên dạy lớp 5, hơn ai hết, tôi hiểu những khó khăn mà học sinh thường gặp phải khi học văn miêu tả.

Nhất là những trường miền núi chúng tôi, tài liệu tham khảo ở thư viện rất hạn chế. Phụ huynh thì không mua tài liệu tham khảo cho con từ đó học sinh rất sợ học. Chính vì vậy, trong quá trình giảng dạy, tôi đã tham khảo nhiều biện pháp, thay đổi nhiều hình thức, phương pháp dạy học trong các tiết văn miêu tả để giúp các em giải quyết được những vấn đề đang gặp phải. Trong những phương pháp mà tôi đã sử dụng, tôi nhận thấy sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy học văn miêu tả rất có hiệu quả.

Từ những lý do đã trình bày trên đây, tôi chọn vấn đề ***“Sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả lớp 5”*** để nghiên cứu thực hiện.

2. Mục tiêu của đề tài, sáng kiến.

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn, đề xuất sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học văn miêu tả lớp 5, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học văn miêu tả nói riêng và môn Tiếng Việt nói chung.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

- **Thời gian:** Từ tháng 8/2023 đến tháng 5/2024.
- **Đối tượng:** Sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học văn miêu tả cho học sinh lớp 5.
- **Phạm vi nghiên cứu:**
 - + Thực hiện trong năm học 2023 - 2024.
 - + Học sinh lớp 5A5 do tôi chủ nhiệm và các lớp 5 trong trường.

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng vấn đề.

a. Thực trạng sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả lớp 5 tại trường Tiểu học

Như chúng ta đã biết, trong các môn học ở bậc Tiểu học thì môn Tiếng Việt chiếm một vị trí rất quan trọng nó không chỉ được thể hiện ở thời lượng của môn học trong chương trình bậc học mà nó còn thể hiện ở nội dung, mục tiêu của chương trình. Nó giúp các em chiếm lĩnh được tri thức, hình thành trong các em các kỹ năng cơ bản nhất. Phân môn Tập làm văn trong chương trình Tiếng Việt hội tụ đầy đủ kiến thức, kỹ năng của nhiều phân môn khác của chương trình

Tiếng Việt. Nó phản ánh tương đối đầy đủ kết quả học tập các phân môn khác, môn học khác, vốn hiểu biết, kĩ năng và đặc biệt nó thể hiện tình cảm, nhân cách của các em qua bài tập làm văn. Dạy học theo phương pháp cũ, học sinh rất thụ động nắm kiến thức, chỉ học vẹt hoặc sao chép các bài văn nên câu từ rất giống nhau. Chính vì vậy, khi dạy tập làm văn, tôi luôn chú ý tìm tòi phương pháp mới để mang lại hiệu quả học tập cho các em, tôi sẽ sử dụng sơ đồ tư duy để giúp các em học văn miêu tả tốt hơn.

Để tìm hiểu hiệu quả của việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy văn miêu tả ở khối lớp 5 trường tiểu học nơi tôi công tác, tôi đã thực hiện khảo sát đối với 33 học sinh lớp 5A5 năm học 2023 - 2024 về thực trạng việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học văn miêu tả và thu được kết quả như sau: (Câu hỏi và kết quả khảo sát xem (PHỤ LỤC 1, 2).

Câu hỏi	Rất thích	Bình thường	Không thích
Câu 1	45,4%	42%	12%
Câu 2	48,5%	42%	9%
Câu 3	39%	45,5%	15%
Câu 4	51,5%	39%	9%
Câu 5	45,4%	39%	15%

Kết quả khảo sát trước khi thực hiện các biện pháp (tháng 9/2023)

Từ biểu đồ trên, có thể nhận thấy tỉ lệ mức độ “không thích” đối với các vấn đề đưa ra khảo sát còn nhiều. Điều này chứng tỏ việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học văn miêu tả lớp 5 chưa thực sự đem lại hiệu quả như mong đợi, nhiều em còn chưa thực sự cảm thấy hứng thú và dễ dàng khi học văn miêu tả.

b. Những ưu điểm và bất cập trong quá trình sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả lớp 5 tại trường Tiểu học Tân Lĩnh.

Từ kết quả khảo sát trên cùng với quá trình dạy học và quan sát học sinh trong các tiết học văn miêu tả, tôi rút ra những ưu điểm và bất cập, khó khăn trong quá trình sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học văn miêu tả cho học sinh lớp 5 tại trường Tiểu học Tân Lĩnh, nơi tôi công tác như sau.

+ Ưu điểm

* Giáo viên.

- Đội ngũ giáo viên luôn đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thường xuyên trao đổi và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, cùng nhau dạy tốt.

- Được sự quan tâm giúp đỡ của Ban giám hiệu nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên an tâm công tác.

- Ban đại diện Hội phụ huynh học sinh của lớp, trường rất nhiệt tình gắn bó với các hoạt động của nhà trường về mọi mặt, góp phần động viên cán bộ - giáo viên - công nhân viên nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Môi quan hệ giữa nhà trường và gia đình học sinh rất chặt chẽ.

* Học sinh.

Lớp tôi dạy là lớp bán trú. Học 10 buổi / tuần. Hầu hết các em đi học đúng độ tuổi. Các em là con nông thôn mộc mạc, bình dị. Trong quá trình vận dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả, tôi nhận thấy có rất nhiều ưu điểm nổi bật, đem lại hiệu quả tích cực.

Thứ nhất, học sinh tiếp cận với sơ đồ tư duy với thái độ rất hứng thú, các em rất tích cực và chủ động học hỏi để tự mình tạo ra các sản phẩm đặc sắc của bản thân. Từ đó, cái nhìn của các em đối với phân môn như Tập làm văn lại trở nên thú vị, đầy màu sắc.

Thứ hai, sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học văn miêu tả sẽ khiến học sinh không phải tiếp nhận thông tin một cách thụ động mà trái lại các em phải động não, sáng tạo và ghi nhớ một cách logic những kiến thức đã học.

Thứ ba, sơ đồ tư duy giúp giáo viên tạo hứng thú cho người học một cách tự nhiên, nhờ đó giúp học sinh tiếp thu được kiến thức nhiều hơn và tích cực hơn trong lớp.

Thứ tư, hướng dẫn học sinh sử dụng sơ đồ tư duy giúp các em tăng sự hứng thú, tích cực, chủ động hơn trong việc lập dàn ý tạo lập văn bản.

Do đó, việc ứng dụng sơ đồ tư duy vào trong quá trình dạy học văn miêu tả cho học sinh lớp 5 không chỉ lôi cuốn sự hứng thú mà còn khơi dậy niềm đam mê, yêu thích môn Tiếng Việt ở các em.

+ *Bất cập, khó khăn*

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy văn miêu tả cho học sinh lớp 5 còn nhiều khó khăn và bất cập.

- Lớp gồm nhiều thôn. Địa bàn các thôn không ở gần nhau.

- Một số học sinh chưa chăm học còn phụ thuộc vào bố mẹ, thầy cô...lười đọc, lười suy nghĩ.

- Một số học sinh chưa nắm được phương pháp học tập và mất căn bản kiến thức ở lớp dưới.

- Điều kiện học tập như: SGK, dụng cụ học tập, góc học tập ở nhà....chưa có, hoặc còn chưa ngăn nắp, gọn gàng.

- Cha mẹ chưa quan tâm đúng mức đến việc học của các em, còn khoán trắng cho nhà trường, chưa tạo điều kiện cho các em học tập.

- Bên cạnh đó các trò chơi vô bổ trực tiếp tác động làm ảnh hưởng không ít đến việc học tập của các em.

- Các kĩ năng sử dụng sơ đồ tư duy của học sinh còn yếu. Kĩ năng sử dụng sơ đồ tư duy bao gồm: kĩ năng vẽ, kĩ năng đọc và kĩ năng ứng dụng cho thuyết trình.

- Đối với kỹ năng vẽ, nhiều học sinh còn lúng túng, không biết vẽ như thế nào hay khi vẽ còn sử dụng quá nhiều kênh chữ cũng như màu sắc và hình vẽ không phù hợp hoặc sắp xếp các nhánh chưa hợp lý, logic...

- Đối với kỹ năng đọc, tình trạng học sinh khi gặp một sơ đồ tư duy đọc không hiểu, hoặc không biết đọc từ đâu, đọc thế nào cho đúng... đang là một vấn đề khó khăn cho giáo viên và học sinh khi dạy và học với sơ đồ tư duy.

- Đối với kỹ năng thuyết trình, còn nhiều học sinh có tâm lý “e ngại” hay “sợ” khi thuyết trình trước thầy cô và các bạn.

Để giải quyết những vấn đề trên, người giáo viên cần tìm ra những biện pháp phù hợp giúp sơ đồ tư duy thực sự phát huy được tính đa năng, trở thành một công cụ hỗ trợ tuyệt vời trong dạy văn miêu tả.

2. Giải pháp thực hiện sáng kiến để giải quyết vấn đề.

a, Khái niệm Sơ đồ tư duy

Sơ đồ tư duy là một hình thức ghi chép có thể sử dụng màu sắc, hình ảnh để mở rộng và đào sâu các ý tưởng; tóm tắt những ý chính của một nội dung; hệ thống hoá kiến thức nhờ sự kết nối giữa các nhánh. Các ý tưởng được liên kết với nhau khiến sơ đồ tư duy có thể bao quát được các ý tưởng trên phạm vi sâu rộng.

Sơ đồ tư duy hay còn gọi là “bản đồ tư duy” (Mind Map) là một công cụ tổ chức tư duy được tác giả Tony Buzan (sinh năm 1942, người Anh, chuyên gia hàng đầu thế giới về nghiên cứu hoạt động của bộ não và là cha đẻ của Mind Map) nghiên cứu và phổ biến rộng rãi. Sơ đồ tư duy là con đường dễ nhất để chuyển tải thông tin vào bộ não rồi đưa thông tin ra ngoài bộ não. Đây là phương tiện ghi chép đầy sáng tạo và rất hiệu quả theo đúng ý nghĩa “sắp xếp ý nghĩ dưới dạng sơ đồ”.

Vì vậy, sơ đồ tư duy huy động tối đa tiềm năng của não bộ, giúp cho việc ghi nhớ được lâu bền, giúp học sinh học tập tích cực đồng thời khai thác được tiềm năng sáng tạo, thẩm mỹ và khả năng nhìn nhận vấn đề một cách hệ thống, logic.

b. Vai trò của việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy văn miêu tả.

Sơ đồ tư duy là một hình thức ghi chép có sử dụng màu sắc, hình ảnh để mở rộng và đào sâu các ý tưởng, tóm tắt những ý chính của một nội dung, hệ thống hóa kiến thức theo chủ đề. Vì vậy, sơ đồ tư duy sẽ giúp học sinh trong việc hệ thống và ghi nhớ các kiến thức về văn tả cảnh một cách dễ dàng.

Sơ đồ tư duy giúp học sinh trong việc hệ thống hóa kiến thức. Sơ đồ tư duy có cấu trúc là sự liên kết giữa ý tưởng trung tâm với các nhánh nhỏ với nhau, vì vậy nhìn vào sơ đồ tư duy học sinh có thể ghi nhớ, hệ thống hóa kiến thức một cách dễ dàng theo từng bài, từng thể loại văn.

Sơ đồ tư duy còn giúp cho việc phát triển tư duy cho học sinh. Với đặc điểm là một kỹ thuật hình họa có sự kết hợp của đường nét, hình ảnh, màu sắc, từ ngữ sẽ rất phù hợp với hoạt động và chức năng của bộ não. Vì thế, sơ đồ tư duy sẽ tạo điều kiện cho học sinh phát triển lối tư duy sáng tạo và mạch lạc.

Như vậy, sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học văn miêu tả sẽ giúp học sinh hứng thú hơn với phân môn, kích thích khả năng chủ động tự học, tự trau dồi và phát triển kỹ năng Tiếng Việt.

c. Xu hướng đổi mới của phương pháp dạy học hiện nay

Từ thực tế của ngành giáo dục nước nhà, cùng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển đất nước, chúng ta đang tiến hành đổi mới phương pháp dạy học chú trọng đến việc phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh. Đây là nguyên tắc nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của quá trình dạy học.

Thứ nhất, quan điểm “dạy học hướng vào người học” là quan điểm được đánh giá là tích cực về việc dạy học chú trọng đến người học để tìm ra phương pháp dạy học có hiệu quả. Việc dạy học hướng vào người học, đặt vị trí người học vừa là chủ thể vừa là mục đích cuối cùng của quá trình dạy học, phát huy tối đa tiềm năng của từng người học.

Thứ hai, dạy học theo hướng “Hoạt động hoá người học”. Bản chất của việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng “hoạt động hoá người học” là: định hướng hoạt động hoá người học chú trọng đến việc giải quyết các vấn đề: dạy học thông qua hoạt động tự giác, tích cực và sáng tạo của người học.

Từ những ưu điểm của việc vận dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả, tôi tìm ra những biện pháp phù hợp giúp sơ đồ tư duy thực sự phát huy được tính đa năng, trở thành một công cụ hỗ trợ tuyệt vời trong dạy văn miêu tả như sau:

*** Biện pháp 1. Hệ thống kiến thức văn miêu tả lớp 5**

Tiếp nối kiến thức văn miêu tả lớp 4, văn miêu tả lớp 5 gồm có 33 tiết văn tả người và tả cảnh, trong đó:

- + Văn tả cảnh số lượng 18 tiết
- + Văn tả người số lượng 15 tiết

*** Biện pháp 2. Học sinh nắm chắc cấu tạo bài văn tả cảnh và tả người**

Muốn vẽ được sơ đồ tư duy, học sinh phải nắm chắc cấu tạo bài văn tả cảnh và cấu tạo bài văn tả người

- + Bài văn tả cảnh thường có 3 phần:
 - Mở bài: Giới thiệu bao quát về cảnh sẽ tả
 - Thân bài: Tả từng phần của cảnh hoặc sự thay đổi của cảnh theo thời gian
 - Kết bài: Nêu nhận xét hoặc cảm nghĩ của người viết

+ Bài văn tả người thường có 3 phần:

- **Mở bài:** Giới thiệu người định tả.

- **Thân bài:**

+ Tả ngoại hình (đặc điểm nổi bật): Về tầm vóc, cách ăn mặc, khuôn mặt, mái tóc, cặp mắt, hàm răng.

+ Tả tính tình, hoạt động (lời nói, cử chỉ, thói quen, cách cư xử với người khác).

- **Kết bài:** Nêu cảm nghĩ về người được tả.

*** Biện pháp 3. Hướng dẫn học sinh các bước làm bài văn tả cảnh và tả người**

Bước 1: Tìm hiểu đề

Bước 2: Quan sát tìm ý

Bước 3: Sắp xếp ý (lập dàn ý)

Bước 4: Viết bài hoàn chỉnh

Bước 5: Kiểm tra lại bài.

*** Biện pháp 4. Truyền cảm hứng học văn qua sơ đồ tư duy**

Giờ học văn, thay vì cầm cúi ghi chép như cách học truyền thống, mỗi học sinh đều hào hứng cầm bút màu và...vẽ. Hình ảnh “kỳ lạ” này diễn ra tại một tiết học văn sáng tạo: học văn bằng cách vẽ sơ đồ tư duy.

*** Biện pháp 5. Giới thiệu các phần mềm sử dụng tạo ra sơ đồ tư duy**

a. Khái niệm về ‘sơ đồ tư duy’: Sơ đồ tư duy (Mind Map) là một hình thức ghi chép sử dụng màu sắc và hình ảnh, để mở rộng và đào sâu các ý tưởng. Kỹ thuật tạo ra loại sơ đồ này được gọi là Mind Mapping và được phát triển bởi Tony Buzan vào những năm 1960.

b. Giáo viên biết tải và sử dụng các phần mềm sau

Để tạo sự tò mò, hứng thú học tập kích thích sự sáng tạo của học sinh, tôi học hỏi, tìm tòi các phần mềm có thể tạo ra sơ đồ tư duy. Vận dụng linh hoạt vào bài học, khơi tò mò ở học sinh, mong muốn được tự làm, tự vẽ... có được sơ đồ tư duy của chính mình. Dưới đây là một số phần mềm, tôi đã sử dụng để tạo ra sơ đồ tư duy:

+ Microsoft PowerPoint: Đây là phần mềm thông dụng Giáo viên và Học sinh tiểu học rất dễ sử dụng, nắm chắc các lệnh trên thanh công cụ dễ dàng tạo ra một sơ đồ tư duy đơn giản nhất liên quan đến bài học.

+ Một số phần mềm tiêu biểu trong thể loại “phần mềm mind mapping” (mind mapping software).

+ Phần mềm Buzan’s iMindmap™: một phần mềm thương mại, tuy nhiên có thể tải bản dùng thử 30 ngày. Phần mềm do công ty Buzan Online Ltd. thực hiện. Trang chủ tại www.imindmap.com

+ Phần mềm Inspiration: sản phẩm thương mại của công ty Inspiration Software, Inc. Sản phẩm có phiên bản dành cho trẻ em (các em từ mẫu giáo đến lớp 5) rất dễ dùng và nhiều màu sắc. Có thể dùng thử 30 ngày. Trang chủ tại www.inspiration.com

+ Phần mềm Visual Mind: sản phẩm thương mại của công ty Mind Technologies.

+ Phần mềm dễ sử dụng và linh hoạt trong sắp xếp các nút chứa từ khóa. Có thể dùng thử 30 ngày. Trang chủ tại www.visual-mind.com

+ Phần mềm FreeMind: sản phẩm hoàn toàn miễn phí, được lập trình trên Java. Các icon chưa được phong phú, tuy nhiên chương trình có đầy đủ chức năng để thực hiện mind mapping. Trang chủ tại: http://freemind.sourceforge.net/wiki/index.php/Main_Page

+ Ngoài ra, chúng ta còn có thể tham khảo một danh sách các phần mềm loại mind mapping tại địa chỉ sau:

http://en.wikipedia.org/wiki/List_of_mind_mapping_software

*** Biện pháp 6. Phát triển kỹ năng sử dụng sơ đồ tư duy cho học sinh**

a. Kỹ năng vẽ sơ đồ tư duy

Một trong những yêu cầu cơ bản khi sử dụng sơ đồ tư duy là cần có một sơ đồ tư duy khoa học, logic và bắt mắt. Để giúp học sinh nâng cao kỹ năng vẽ sơ đồ tư duy, người giáo viên có thể đưa ra một số nguyên tắc làm “kim chỉ nam” khi thiết kế sơ đồ tư duy

- Nguyên tắc 1: *Lựa chọn dạng sơ đồ tư duy phù hợp.* Dạng sơ đồ tư duy sẽ quy định về bố cục, cách sắp xếp các nhánh của sơ đồ tư duy. Ví dụ, sơ đồ cây thường dùng cho dạng bài tổng kết lý thuyết; sơ đồ nhánh (imind map) thường dùng cho văn miêu tả hay đối với văn kể chuyện có thể sử dụng sơ đồ xương cá...



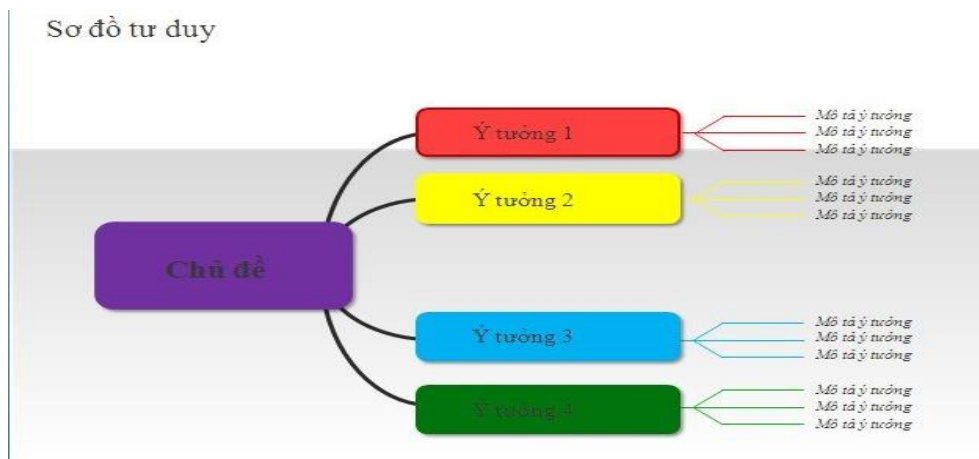
Minh họa cho việc dùng sơ đồ xương cá

- Nguyên tắc 2: *Vẽ hình trung tâm*. Hình vẽ trung tâm được coi là “linh hồn” của sơ đồ, hình vẽ trung tâm phải mang hình ảnh hoặc nội dung chủ đề chi phối nội dung toàn sơ đồ. Vì vậy, hình trung tâm cần được đặt ở vị trí trung tâm, kích cỡ đủ nhìn, màu sắc và hình ảnh tạo cảm hứng.



Sơ đồ vẽ hình trung tâm

- Nguyên tắc 3: *Vẽ nhánh*. Khi vẽ cần xác định được các ý lớn và ý nhỏ (ý con) của các nhánh để sắp xếp một cách khoa học. Bố cục xếp nhánh không nên quá dày hoặc quá thưa, quá lệch, nên cân đối và phù hợp với số lượng các nhánh. Bên cạnh đó, màu sắc lựa chọn cần có ý đồ, phù hợp không gây rối mắt và lựa chọn những hình ảnh phù hợp minh họa cho nội dung viết.

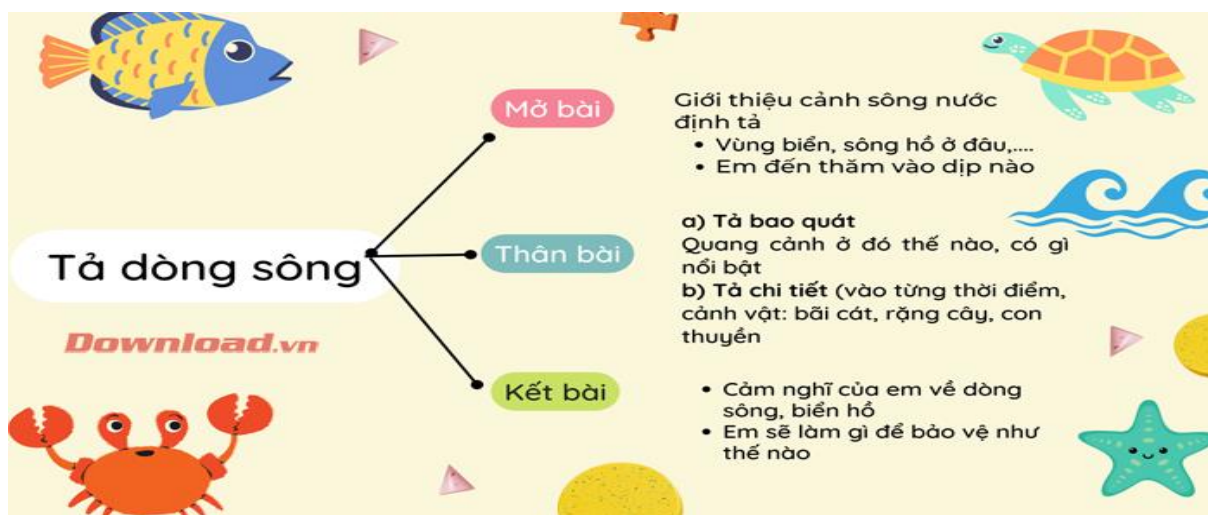


Minh họa khi vẽ nhánh sơ đồ tư duy

- Nguyên tắc 4: *Viết từ khoá*. “Từ khoá” biểu thị cho nội dung cô đọng được thể hiện trên mỗi nhánh. Vì vậy, việc lựa chọn từ khoá rất quan trọng. Giáo viên cần giúp học sinh có kỹ năng xác định được từ khoá khi vẽ. Từ khoá khi thể hiện trên sơ đồ nên ngắn gọn, súc tích. Ví dụ: sử dụng sơ đồ tư duy trong văn miêu tả, giáo viên cần hướng học sinh tới các từ khoá gợi hình, gợi tả thông qua cảm nhận của các giác quan như hình dáng, màu sắc bằng thị giác, mùi

hương thông qua khứu giác, âm thanh qua thính giác, hương vị bằng vị giác hay cảm nhận từ xúc giác (nóng, lạnh, sờn sùi, nhẵn thín...)

- *Nguyên tắc 5: Tạo hình ảnh.* Nguyên tắc để tạo sơ đồ tư duy tốt cuối cùng là hình ảnh có khả năng truyền tải thông tin nhiều hơn là một từ, một câu hoặc thậm chí là một bài luận. Vì vậy, hình ảnh minh họa được lựa chọn trong bài vẽ sơ đồ tư duy cần đặc sắc, lột tả được nội dung được minh họa.



*Minh họa việc tạo hình ảnh phù hợp cho nội dung sơ đồ
Sơ đồ tư duy tả cảnh chuẩn bị cho bài “Luyện tập tả cảnh”
(SGK Tiếng Việt 5, tập 1, tr.62)*

b. Kỹ năng đọc hiểu sơ đồ tư duy

Đọc hiểu sơ đồ tư duy là một trong những kỹ năng vô cùng quan trọng cần rèn cho học sinh khi làm việc với sơ đồ tư duy trong văn tả cảnh. Để giúp học sinh có được kỹ năng đọc sơ đồ tư duy, giáo viên có thể thực hiện các biện pháp sau:

Thứ nhất, giáo viên hướng dẫn học sinh nguyên tắc đọc sơ đồ tư duy theo 3 bước sau:

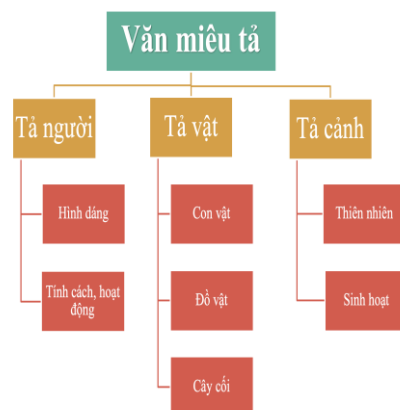
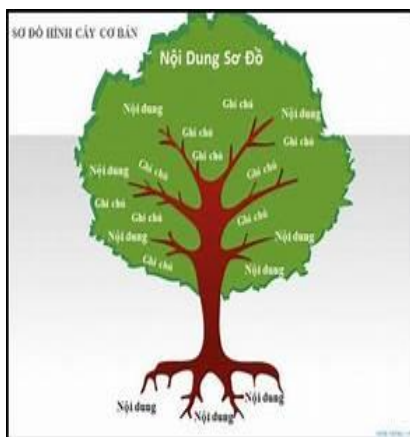
- *Bước 1: Hướng dẫn học sinh xác định ý trung tâm.* Khi xác định được ý trung tâm là học sinh xác định được chủ đề mà sơ đồ tư duy thể hiện. Đây là bước đầu tiên và cũng là bước quan trọng nhất giúp các em hiểu được nội dung mà một sơ đồ tư duy thể hiện. Ví dụ, khi nhìn vào một sơ đồ cây với tiêu đề “tả cánh đồng”, học sinh sẽ xác định được đối tượng miêu tả của bài là cánh đồng.

- *Bước 2: Giúp học sinh hiểu mạch tư duy.* Muốn đọc hiểu được một sơ đồ tư duy, người đọc cần hiểu được mạch tư duy mà tác giả triển khai, nghĩa là cần xác định được các ý lớn, ý nhỏ được triển khai trong bài theo thứ tự như thế nào.

- *Bước 3: Hướng dẫn học sinh đọc các nhánh.* Sau khi học sinh hiểu được mạch tư duy, cách sắp xếp của tác giả, giáo viên hướng dẫn học sinh đọc các nhánh theo bố cục bài vẽ. Ví dụ, với sơ đồ nhánh cần đọc từ trong ra ngoài (hướng từ vị trí hình trung tâm ra); với sơ đồ cây có thể đọc từ trên xuống dưới

hoặc từ dưới lên trên, từ phải sang trái... tùy thuộc vào cách vẽ hoặc với sơ đồ xương cá thì cần đọc theo trình tự từ trái sang phải...

Thứ hai, giáo viên cần cho học sinh “trải nghiệm” với nhiều dạng sơ đồ tư duy khác nhau. Giáo viên cần giúp học sinh làm quen thật nhiều dạng sơ đồ tư duy khác nhau bằng cách tổ chức các buổi “triển lãm” hoặc tham khảo hay nhận xét, đánh giá các sơ đồ tư duy mẫu. Từ đó, học sinh sẽ đúc rút được nhiều kinh nghiệm cho bản thân, hình thành phản xạ nhanh khi gặp các dạng sơ đồ tư duy khác nhau.



Tổ chức cho học sinh làm quen với nhiều dạng sơ đồ tư duy

c. Kỹ năng sử dụng sơ đồ tư duy trong thuyết trình

Thuyết trình vốn là một hoạt động giao tiếp giữa người với người mà mỗi cá nhân phải sử dụng thường xuyên trong cuộc sống. Vì vậy, rèn kỹ năng thuyết trình cho học sinh là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong dạy văn miêu tả.

Ví dụ: Trong tiết dạy “**Luyện tập tả cảnh**” (SGK Tiếng Việt lớp 5, tập 1, trang 62), bài tập 1 yêu cầu học sinh trả lời các câu hỏi. Giáo viên có thể cho học sinh thực hiện thảo luận nhóm vẽ sơ đồ tư duy, sau đó gọi đại diện một số nhóm lên trình bày phần trả lời dưới hình thức thuyết trình của mình kết hợp sử dụng sơ đồ tư duy làm minh họa.



Học sinh thực hành thuyết trình kết hợp sơ đồ tư duy

Trên thực tế, khi có sự hỗ trợ của sơ đồ tư duy, các bài trình bày, thuyết trình của học sinh trở nên sinh động, hấp dẫn người nghe hơn và chính các em cũng thấy tự tin thể hiện hơn khi nói trước đám đông.

* **Biện pháp 7. Hướng dẫn học sinh các bước vẽ sơ đồ tư duy**

Để thiết kế một sơ đồ tư duy dùng trong phương pháp dạy học bằng sơ đồ tư duy, áp dụng với học sinh tiểu học, tránh rối và gây phức tạp với học sinh tôi chia 4 bước cơ bản hướng dẫn học sinh thực hiện như sau:

+ **Bước 1.** Xác định từ trung tâm: Từ trung tâm thường là từ chính nhất tên bài học.

- VD bài tả người thì từ trung tâm là **mở bài, thân bài và kết bài.**

+ **Bước 2:** Xác định các ý chính của bài.

- VD phần mở bài có 2 ý chính

* Ý 1. Giới thiệu về người muốn tả

* Ý 2. Tầm quan trọng của người đó với em

+ **Bước 3:** Xác định ý nhỏ của mỗi ý chính

- VD phần thân bài có 3 ý chính

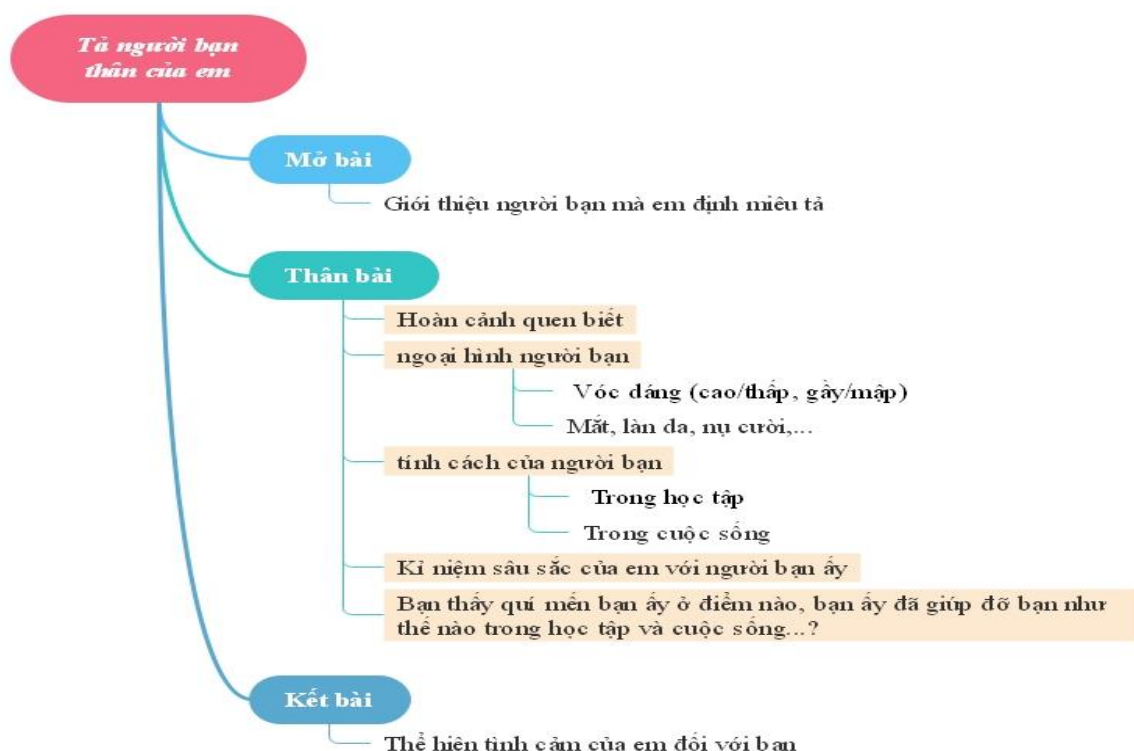
* Ý 1. Tả hình dáng bên ngoài: cao hay thấp, béo hay gầy...?

* Ý 2. Tả đặc điểm: Người đó có đặc điểm gì nổi bật?

* Ý 3. Tả tính tình

+ **Bước 4:** Dùng hình ảnh và biểu tượng để minh họa cho các ý, tạo tác động trực quan, dễ nhớ.

- VD bài văn tả người



*** Biện pháp 8. Sử dụng sơ đồ tư duy kết hợp với phương pháp dạy học theo nhóm**

Sử dụng sơ đồ tư duy trong Tập làm văn giúp cho các thành viên hiểu được nội dung bài học một cách rõ ràng và hệ thống. Sử dụng sơ đồ tư duy kết hợp với phương pháp dạy học theo nhóm góp phần làm các tiết học Tập làm văn trở nên sinh động, không còn “khô khan”, “mệt mỏi”; không khí học tập nhóm trở nên sôi nổi, không nặng nề, gò bó và việc hoạt động nhóm cũng hiệu quả hơn.

Cách thực hiện biện pháp theo tiến trình như sau:

- Bước 1: Giáo viên chia nhóm và giao nhiệm vụ học tập.
- Bước 2: Học sinh thảo luận nhóm.
- Bước 3: Tổ chức nhận xét, bổ sung.
- Bước 4: Nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức.



Học sinh thảo luận nhóm

Trong quá trình sử dụng sơ đồ tư duy kết hợp phương pháp dạy học theo nhóm, giáo viên đóng vai trò là người tổ chức, hướng dẫn, nhận xét, bổ sung và đánh giá học sinh, chứ không đơn thuần là người truyền đạt kiến thức văn miêu tả một cách trù tượng, mang nặng lý thuyết.

***Biện pháp 9. Trò chơi sơ đồ tư duy**

Làm thế nào để học sinh nâng cao năng lực tự học và phát huy tính sáng tạo khi học văn miêu tả có lẽ luôn là điều trăn trở đối với người giáo viên. Trò chơi sơ đồ tư duy chính là “công cụ” tuyệt vời để giúp giáo viên giải quyết vấn đề khó khăn đó.

Để tiết học sinh động, tôi tổ chức chơi trò chơi về sơ đồ tư duy. Trò chơi giúp các em năng động, linh hoạt và kích thích sự vận động não bộ. Trò chơi có thể tổ chức linh hoạt đầu giờ, cuối giờ tạo hứng khởi học tập cho học sinh.

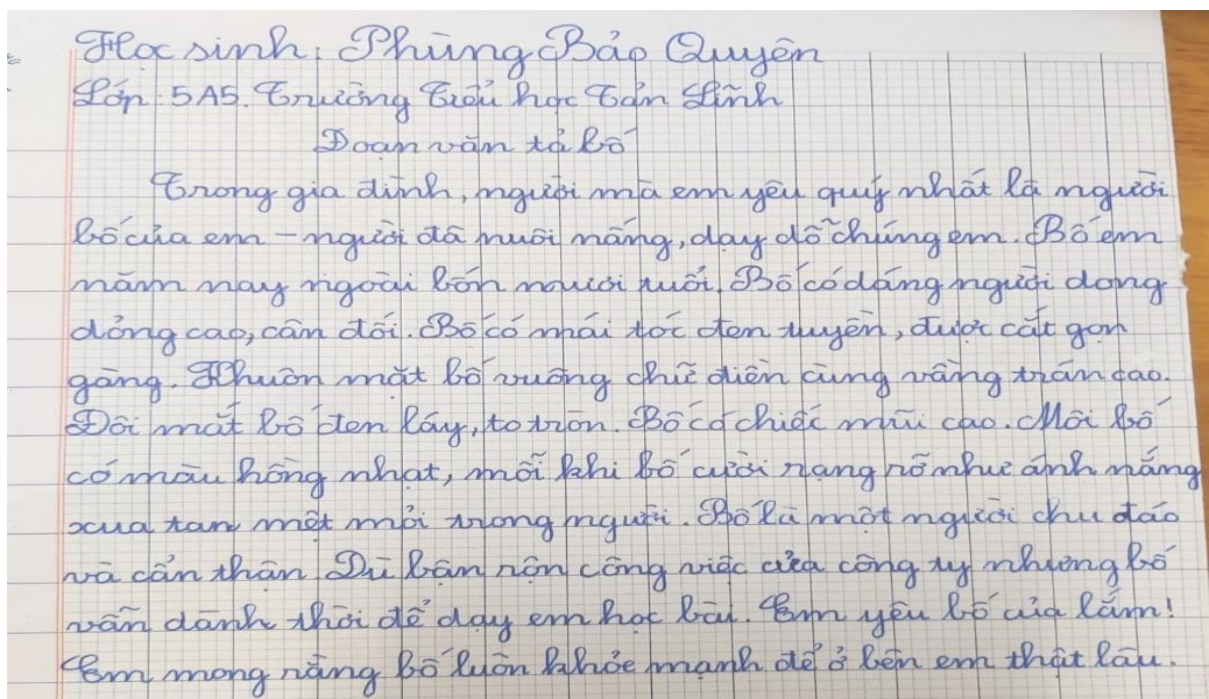
Chẳng hạn, tôi cho từ trung tâm, các em nối tiếp tạo các nhánh mới liên quan đến nội dung của từ trung tâm.

Ví dụ cụ thể: Tôi cho từ **Tả ngoại hình**. Các em nối tiếp tạo nhánh mới như ngoại hình cao hay thấp, béo hay gầy, nước da đen hay trắng... Hoặc cho các nhánh phụ tìm từ trung tâm. Trò chơi học tập này phát triển trí não, học sinh vui vẻ, cởi mở, thân thiện...

Trò chơi sơ đồ tư duy có nhiều lợi ích trong việc phát triển tư duy cho người học, đặc biệt là trẻ nhỏ. Ở tiểu học, học sinh đang trong giai đoạn phát triển đỉnh cao của não bộ. Trò chơi sơ đồ tư duy giúp học sinh học tập tích cực có được phương pháp học tốt, phát huy tính độc lập, chủ động trong học tập, sơ đồ tư duy sẽ giúp học sinh liên kết kiến thức Tập làm văn (tích hợp kiến thức từ các phân môn khác của Tiếng Việt) có liên quan thành một khung kiến thức chung, dễ học, dễ nhớ.

- Nhờ trò chơi sơ đồ tư duy, học sinh đã có thể đơn giản, rút ngắn những khung kiến thức dài. Chính vì vậy, việc học và nhớ trở nên dễ dàng hơn, hạn chế tình trạng “học vẹt” và từ đó cải thiện được thời gian học hàng ngày.

- Sử dụng trò chơi sơ đồ tư duy trong văn miêu tả giúp học sinh phát triển tư duy sáng tạo không chỉ qua qua ngôn từ mà còn qua những màu sắc và hình ảnh minh họa.



Sử dụng trò chơi tư duy viết đoạn văn tả bố

* Biện pháp 10. Áp dụng sơ đồ tư duy vào học các môn khác

Khi các em hiểu, biết sử dụng sơ đồ tư duy thành thạo học tập làm văn, tôi gợi mở, dẫn dắt các em có thể vận dụng vào học các môn học khác như Lịch sử, địa lí, toán, khoa học ... Nhờ có sự động viên, khích lệ, dẫn dắt, chỉ bảo của cô mà nhiều học sinh trong lớp có được những sơ đồ tư duy sinh động và kết quả học tập của các em rất khả quan.

KHOA HỌC 5-BÀI 22: TRE, MÂY, SONG

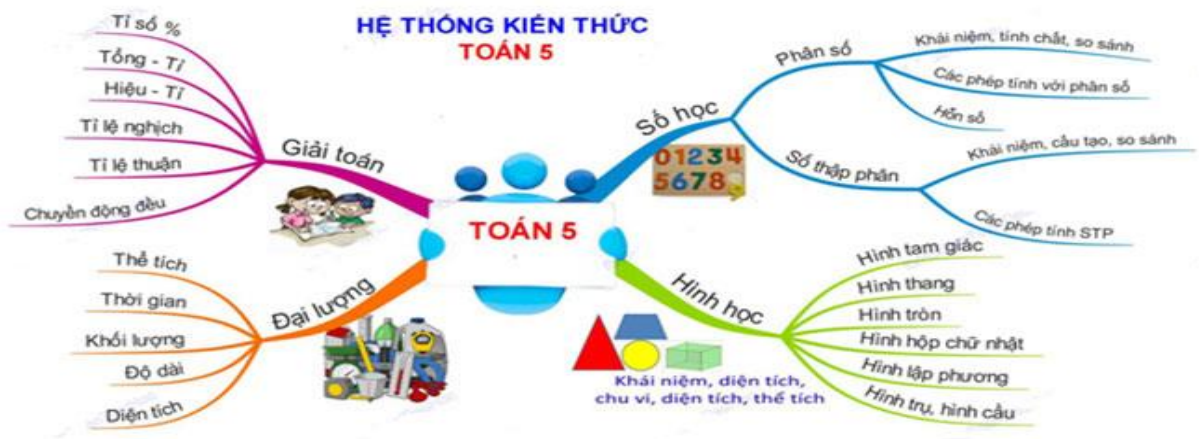


Sử dụng sơ đồ tư duy vào môn Khoa học

ĐỊA LÍ 5 - SÔNG NGÔI



Sử dụng sơ đồ tư duy vào môn Địa lí



Sử dụng sơ đồ tư duy vào môn Toán

3. Kết quả sau khi áp dụng giải pháp sáng kiến tại đơn vị.

Sau khi thực hiện các biện pháp nêu trên, tôi thực hiện khảo sát mức độ yêu thích việc sử dụng sơ đồ tư duy trong văn miêu tả với lớp học 5A5, năm học 2023-2024 tại thời điểm tháng 5/2024 và thu được kết quả như sau: (xem PHỤ LỤC 2)

Câu hỏi	Rất thích	Bình thường	Không thích
Câu 1	91%	9%	0%
Câu 2	94%	6%	0%
Câu 3	91%	6%	3%
Câu 4	100%	0%	0%
Câu 5	91%	6%	3%

Kết quả khảo sát sau khi thực hiện các biện pháp

Biểu đồ trên thể hiện kết quả tích cực sau khi tôi thực hiện các biện pháp. Cụ thể là số học sinh yêu thích sử dụng sơ đồ tư duy trong văn miêu tả nói riêng và học Tập làm văn nói chung đã tăng lên đáng kể, còn số học sinh ở mức độ “không thích” đã giảm một cách rõ rệt.

Với việc áp dụng các biện pháp sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy văn miêu tả tại trường tiểu học nơi tôi công tác, kết quả học tập môn Tiếng việt cuối kì II của lớp 5A5 đạt được như sau.

Năm học 2023-20224 Học kì I						Năm học 2023-2024 Học kì II					
Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành		Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
Số HS	Tỉ lệ (%)	Số HS	Tỉ lệ (%)	Số HS	Tỉ lệ (%)	Số HS	Tỉ lệ (%)	Số HS	Tỉ lệ (%)	Số HS	Tỉ lệ (%)
17	51	15	45,5	1	3	22	67	11	33	0	0

Bảng kết quả học tập môn Tiếng Việt lớp 5A5 năm học 2023-2024

- Ngoài ra, năm học 2023 – 2024 vừa qua lớp tôi có **6 học sinh** đạt từ **Khuyến khích** trở lên tham gia cuộc thi **Vioedu Toán và Tiếng việt cấp Huyện**. Trong đó em **Cần Thanh Hà – giải Nhì**, em **Lê Quỳnh Anh và Đỗ Nam Anh – giải Ba** môn **Tiếng việt**.

- Em **Trần Trí Đức - Nhì**, **Đỗ Đăng Khôi – giải Ba** và **Nguyễn Tiến Long – Khuyến khích** môn **Toán**.

Đặc biệt có em **Trần Trí Đức** tham gia thi **Vioedu Toán cấp Thành phố** vào ngày 4/5/2024 và đạt **Khuyến khích cấp Thành phố**



Từ những số liệu trên, tôi nhận thấy việc sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy văn miêu tả đối với phân môn Tập làm văn lớp 5 mà tôi đưa ra bước đầu đã đem lại hiệu quả đáng mừng.

4. Hiệu quả của sáng kiến.

4.1 Hiệu quả về khoa học

- Để đạt hiệu quả, trước hết giáo viên phải có kiến thức về sơ đồ tư duy. Giáo viên phải có tinh thần cầu tiến, trau dồi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, học hỏi đồng nghiệp, cập nhật các ứng dụng công nghệ thông tin kịp thời.

- Sử dụng sơ đồ tư duy trong giờ dạy văn miêu tả sẽ bắt buộc tất cả 100% học sinh đều phải động não, sáng tạo và chỉ trong một tờ giấy các em có thể trình bày nội dung của bài học. Học sinh sẽ tự khám phá và khi tạo được một tác phẩm đẹp, ý tưởng hoàn chỉnh được giáo viên và các bạn ngợi khen sẽ phấn khởi rất nhiều.

4.2. Hiệu quả về kinh tế.

- Qua một năm thực hiện sáng kiến “ Sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả lớp 5, tôi nhận thấy tiết học đạt hiệu quả cao hơn rất nhiều so với cách dạy truyền thống là đọc chép hoặc một tiết dạy chỉ sử dụng bằng bài giảng điện tử cho học sinh nhìn chép.

- Các biện pháp sử dụng không tốn kém về kinh tế, đơn giản, tiết kiệm, chỉ cần giáo viên say mê tìm tòi, sáng tạo thì sẽ đem lại hiệu quả cao so với phương pháp dạy học truyền thống

4.3. Hiệu quả về xã hội

- Bất cứ môn học nào cũng đòi hỏi sự chăm chỉ trong quá trình học tập. Sự đầu tư thời gian và công sức để học là một trong những nhân tố quan trọng làm nên thành công.

- Biết khơi gợi trong học sinh tình yêu với bộ môn, đồng thời phải đem đến cho các em cái nhìn mới, tư duy mới về môn học.

- Chúng ta cần đa dạng hóa cách dạy và cách học. Giáo viên phải tạo tâm lý thoải mái cho học sinh thì học mới có hiệu quả.

- Thực sự yêu nghề, luôn tâm huyết với nghề. Luôn thân thiện, cởi mở với học sinh.

5. Tính khả thi.

Là một giáo viên tiểu học, tôi luôn trăn trở tìm ra những cách dạy và học mới, hiệu quả nhằm phục vụ cho sự nghiệp trồng người, với khao khát khơi nguồn hứng khởi, say mê của học sinh với việc viết văn. Bằng những kinh nghiệm và ý kiến cá nhân, tôi xin đưa ra biện pháp của mình. Hi vọng sơ đồ tư duy có thể được sử dụng một cách rộng rãi, hợp lý vào các tiết học Tiếng việt nói riêng và các môn học nói chung nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học tại trường Tiểu học.

6. Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến.

+ Từ tháng 8/ 2023 đến tháng 5/2024

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.

+ Bằng sự nhiệt tình trong công việc, hăng say giảng dạy, yêu nghề, mến trẻ và đặc biệt tôi luôn nghiên cứu, học hỏi trên mạng internet và đồng nghiệp.

Tôi viết đề tài này bằng cả tâm huyết của mình, kính phí in đề tài không đáng kể, tôi mong đề tài của tôi sẽ được áp dụng rộng rãi và mang lại kết quả tốt cho môn Tiếng Việt nói riêng và các môn học khác.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

1. Đối với giáo viên

- Thường xuyên cập nhật, trau dồi những kiến thức, phương pháp dạy học mới để thực hiện được những tiết học có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

- Khuyến khích, động viên học sinh chăm đọc sách, tìm hiểu và khám phá cuộc sống xung quanh để tăng vốn hiểu biết, vốn từ cho các em.

2. Đối với nhà trường

- Tạo điều kiện để giáo viên học tập sử dụng công nghệ thông tin.

- Tổ chức các chuyên đề trao đổi về cách sử dụng các phần mềm ứng dụng hiệu quả trong giảng dạy.

- Tuyên dương, khen thưởng kịp thời những giáo viên tâm huyết với nghề

- Hà trường tiếp tục trang bị đầy đủ thiết bị công nghệ cho dạy học, không gian thư viện mở,... để giúp học sinh tăng trải nghiệm, từ đó phát triển niềm yêu thích của bản thân. Ngoài ra, thư viện cần được bổ sung thêm những cuốn sách hay về sơ đồ tư duy và phương pháp giúp học tốt đối với văn miêu tả.

3. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tôi mong phòng giáo dục tổ chức nhiều hơn nữa các chuyên đề đổi mới dạy học, phát huy tích cực các năng lực học tập của học sinh.

- Các sáng kiến đạt giải, phòng nhân rộng cho giáo viên học hỏi, áp dụng vào dạy học có hiệu quả.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện tích cực tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, các chuyên đề cho giáo viên có cơ hội trao kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm để dạy tốt phân môn Tập làm văn.

Trên đây là những kinh nghiệm mà bản thân tôi đã tích lũy được trong quá trình giảng dạy văn miêu tả lớp 5. Trong thời gian có hạn và sự hạn chế của cá nhân, nội dung trình bày trên không tránh khỏi có nhiều thiếu sót. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của quý thầy cô giáo và các cấp lãnh đạo, để bản thân tôi được học hỏi, có thêm phương pháp giảng dạy đạt hiệu quả cao hơn nữa.

Tản Lĩnh, ngày 12 tháng 5 năm 2024

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

(ký tên, đóng dấu)

Người viết sáng kiến

(ký tên)

Đào Thị Minh Nguyệt

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Lăng Bình (2017), *Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học*, NXB Đại học Sư phạm
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5 (tập 1 và 2)*, NXB Giáo dục.
3. Trần Đình Châu, Đặng Thị Thu Thủy (2009), *Sử dụng sơ đồ tư duy góp phần tích cực hoá hoạt động học tập của học sinh*, Tạp chí Khoa học giáo dục.
4. Hoàng Đức Huy (2009), *Bản đồ tư duy – Đổi mới dạy học*, NXB Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
5. Nguyễn Thị Mùi (2000), *Tâm lý học hoạt động và khả năng vận dụng vào lĩnh vực dạy học*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.
6. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm.
7. Tony Buzan (2007), *Bản đồ tư duy trong công việc (New Thinking Group dịch)*, NXB Lao động - Xã hội.
8. Tony & Barry Buzan, Lê Huy Lâm biên dịch (2008), *The mind map book - Sơ đồ tư duy*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

PHỤ LỤC
PHỤ LỤC 1. PHIẾU KHẢO SÁT
PHIẾU KHẢO SÁT VỀ MỨC ĐỘ YÊU THÍCH CỦA HỌC SINH
(Tháng 09/2023)

Các em hãy lựa chọn và tích (x) vào các ý em cho là phù hợp với bản thân mình.

STT	CÂU HỎI KHẢO SÁT	MỨC ĐỘ YÊU THÍCH		
		Rất thích	Bình thường	Không thích
1	Em có thích học văn miêu tả không?			
2	Nếu sử dụng sơ đồ tư duy trong văn miêu tả thì em có yêu thích không?			
3	Em có tự tin khi thực hành thuyết trình trước thầy cô và các bạn trong giờ văn miêu tả?			
4	Em có thích sử dụng sơ đồ tư duy kết hợp với các hình thức học khác khi học văn miêu tả trên lớp không?			
5	Cảm xúc của em khi thực hành viết văn từ sơ đồ tư duy như thế nào?			

Cảm ơn các em đã hoàn thành phiếu khảo sát!

PHIẾU KHẢO SÁT VỀ MỨC ĐỘ YÊU THÍCH CỦA HỌC SINH
(Tháng 5/2024)

Các em hãy lựa chọn và tích (x) vào các ý em cho là phù hợp với bản thân mình sau khi được áp dụng sơ đồ tư duy vào học văn miêu tả.

STT	CÂU HỎI KHẢO SÁT	MỨC ĐỘ YÊU THÍCH		
		Rất thích	Bình thường	Không thích
1	Em có thích học văn miêu tả không?			
2	Nếu sử dụng sơ đồ tư duy trong văn miêu tả thì em có yêu thích không?			
3	Em có tự tin khi thực hành thuyết trình trước thầy cô và các bạn trong giờ văn miêu tả?			
4	Em có thích sử dụng sơ đồ tư duy kết hợp với các hình thức học khác khi học văn miêu tả trên lớp không?			
5	Cảm xúc của em khi thực hành viết văn từ sơ đồ tư duy như thế nào?			

Cảm ơn các em đã hoàn thành phiếu khảo sát!

PHỤ LỤC 2. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

CÂU HỎI KHẢO SÁT	KẾT QUẢ KHẢO SÁT					
	Mức 1		Mức 2		Mức 3	
	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Em có thích học văn miêu tả không?	15	45,4	14	42	4	12
Nếu sử dụng sơ đồ tư duy trong văn miêu tả thì em có yêu thích không?	16	48,5	14	42	3	9
Em có tự tin khi thực hành thuyết trình trước thầy cô và các bạn trong giờ văn miêu tả?	13	39	15	45,5	5	15
Em có thích sử dụng sơ đồ tư duy kết hợp với các hình thức học khác khi học văn miêu tả trên lớp không?	17	51,5	13	39	3	9
Cảm xúc của em khi thực hành viết văn từ sơ đồ tư duy như thế nào?	15	45,4	13	39	5	15

Mức 1: Rất thích

Mức 2: Bình thường

Mức 3: Không thích

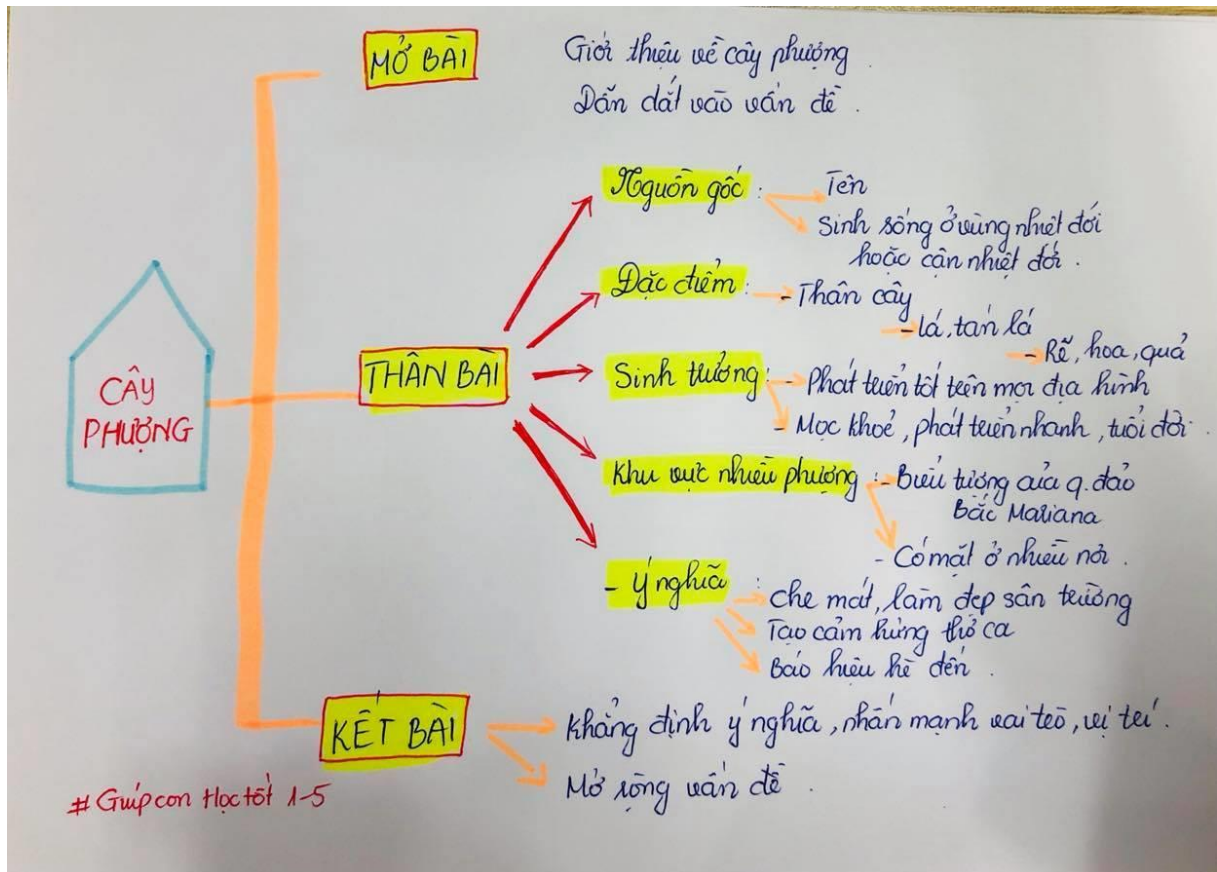
Bảng 1. Kết quả khảo sát trước khi thực hiện các biện pháp (09/2023)

CÂU HỎI KHẢO SÁT	KẾT QUẢ KHẢO SÁT					
	Mức 1		Mức 2		Mức 3	
	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Em có thích học văn miêu tả không?	30	91	3	9	0	0
Nếu sử dụng sơ đồ tư duy trong văn miêu tả thì em có yêu thích không?	31	94	2	6	0	0
Em có tự tin khi thực hành thuyết trình trước thầy cô và các bạn trong giờ văn miêu tả?	30	91	2	6	1	3
Em có thích sử dụng sơ đồ tư duy kết hợp với các hình thức học khác khi học văn miêu tả trên lớp không?	33	100	0	0	0	0
Cảm xúc của em khi thực hành viết văn từ sơ đồ tư duy như thế nào?	30	91	2	6	1	3

Mức 1: Rất thích Mức 2: Bình thường Mức 3: Không thích

Bảng 2. Kết quả khảo sát sau khi thực hiện các biện pháp (5/2024)

PHỤ LỤC 3. HÌNH ẢNH MINH HỌA



Ảnh 1. Sơ đồ tư duy chuẩn bị cho bài “Tả cây cối - Kiểm tra viết” (SGK Tiếng Việt lớp 5, tập 2, tr.99) - tả cây phượng

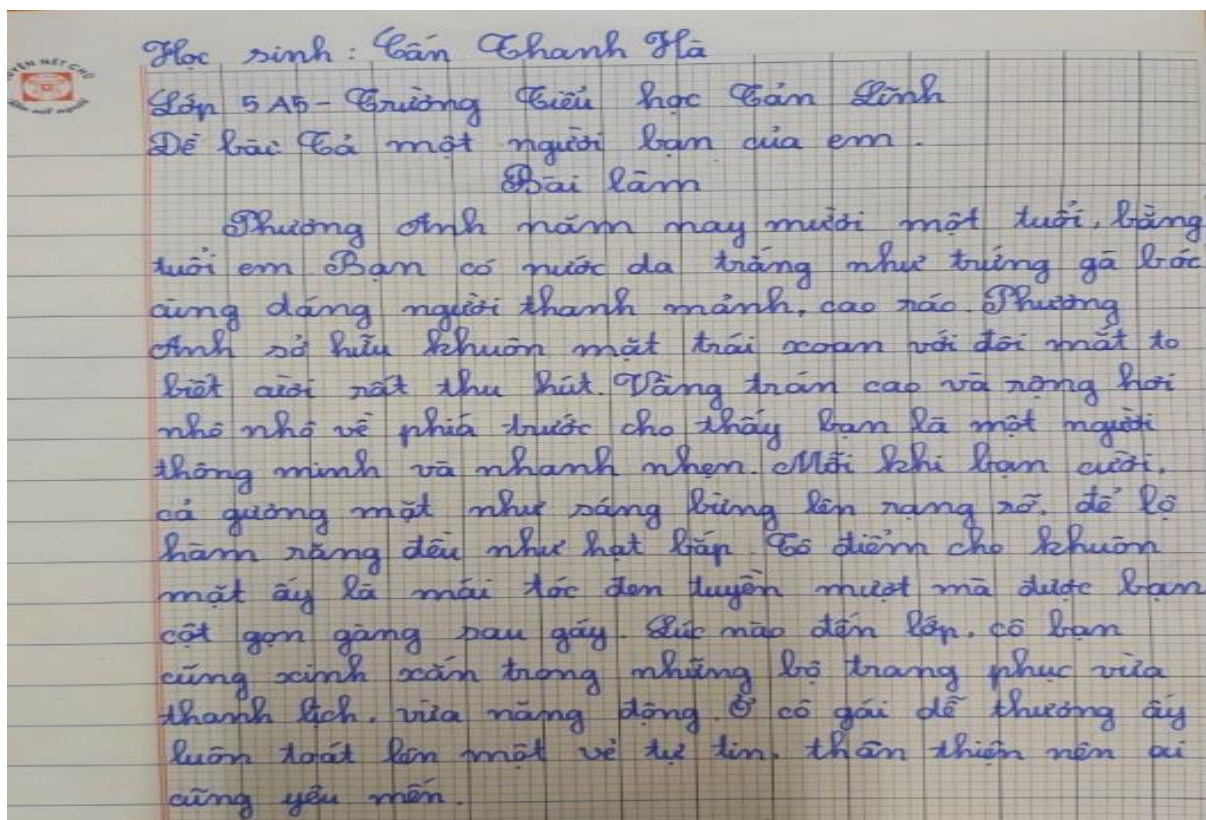
Học sinh: Lê Quỳnh Anh
 Lớp 5A5 - Trường Tiểu học Cẩm Lĩnh
 Đề bài: Tả cây phượng
 Bài làm

Cứ xa, cây phượng trường em trông giống như một cái ô lớn với dáng đứng thẳng và tán lá sum sê. Cây cao khoảng 5 mét, cao đến hành lang tầng hai của lớp chúng em. Cành lá được đan dệt bởi những tầng xanh ngắt. Trên cây, thỉnh thoảng điểm vờn nhành hoa màu đỏ li ti trông rất xinh. Mùi thơm của hoa phượng dịu nhẹ khiến cho người người cảm thấy dễ chịu. Khi nắng lên, những bông hoa đua đua trước gió. Quả phượng to bằng hai gang tay em, có màu xanh. Chạm cây to bằng chiếc nôi nhà em, vỏ cây màu nâu xỉn xỉn như da cóc giống như những nếp nhăn của tháng năm bên biết bao thế hệ học trò.

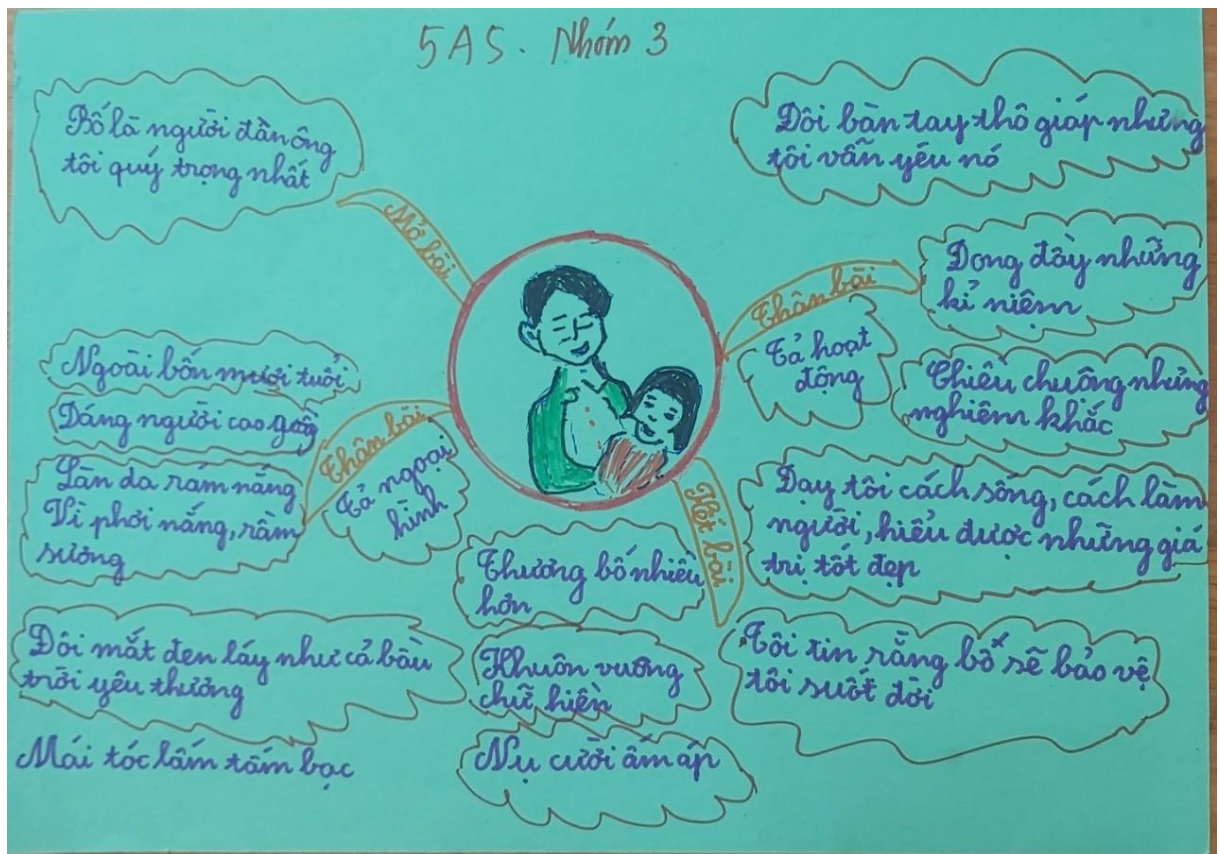
Ảnh 2. Đoạn văn tả cây phượng (triển khai từ sơ đồ ảnh 1)



Ảnh 3. Sơ đồ tư duy trong bài “Luyện tập tả người (tả ngoại hình)”
(SGK Tiếng Việt 5 tập 1, tr.130)



Ảnh 4. Đoạn văn tả bạn thân trong bài “Luyện tập tả người (tả ngoại hình)”
(SGK Tiếng Việt 5 tập 1, tr.130)



Ảnh 5. Sơ đồ tư duy tả chuẩn bị cho bài “Tả người - Kiểm tra viết”
(SGK Tiếng Việt lớp 5, tập 1, tr.159) – Tả bố





Ảnh 6,7. Học sinh sử dụng “Sổ tay học tốt”

Ảnh 8. Bài văn tả cô giáo (hoặc thầy giáo) Tiết 66. Kiểm tra viết

Họ và tên: Lê Quỳnh Anh
Lớp: 545 - Trường Tiểu học Cẩm Lĩnh
Đề bài: Tả cô giáo hoặc thầy giáo
Lời phê của cô

- Bài viết tốt, giàu cảm xúc.
- Con dùng từ rất hay. Cô khen.

Bài làm

Năm năm học dưới mái trường yêu dấu, các thầy các cô luôn thương yêu và hết lòng dạy dỗ chúng em. Biết bao kỉ niệm về các thầy, các cô mà em không thể nào quên được. Nhưng với em, cô Nguyệt cô chủ nhiệm em năm lớp Năm, là người đã để lại trong em nhiều tình cảm tốt đẹp nhất.

Cô Nguyệt năm nay đã hơn bốn mươi tuổi, cũng trạc tuổi của bố em. Dáng cô không cao và hơi đậm người. Giống như các cô giáo khác trong trường, hằng ngày đến lớp, cô đều mặc áo dài, hình như cô rất thích màu đỏ nên em thấy cô có nhiều áo dài màu đỏ lắm. Chúng chỉ khác nhau ở mức độ đậm nhạt hoặc hoa văn trang trí mà thôi. Không dài

Giấy trắng tự nhiên chống lóa - mọi mắt

★★★★★★

như tóc mẹ, mái tóc của cô chỉ xoã đến ngang vai. Nó cũng mềm mại, tóc của cô có màu ngả nâu nhưng vẫn óng ả và rất mượt. Với khuôn mặt tròn trịa hợp với dáng người vơi đôi má phúng phính, trông cô rất trẻ. Tuy cô đã hơn bốn mươi tuổi nhưng cô như mới ba mươi. Trên gương mặt cô, nổi bật nhất là đôi mắt. Mắt cô đen, sáng, sắc sảo với ánh nhìn trù mẫn, chứa chan tình cảm. Giọng nói của cô trong trẻo, ngọt ngào. Khi cô giảng bài hoặc báo ban đầu giờ, giọng nói ấy có sức thuyết phục rất lớn. Cô luôn rất công bằng và sống theo một cách khoa học. Cô luôn giúp đỡ các bạn yếu để cho các bạn ấy sẽ nhanh tiến bộ hơn.

Em rất yêu quý cô Nguyệt. Em coi cô như một người mẹ hiền thứ hai của em vậy. Em sẽ cố gắng học hành thật tốt để đáp lại tình yêu thương, công ơn dạy dỗ và sự dìu dắt tận tâm của cô. Những tình cảm ấy của cô em sẽ luôn ghi nhớ đến suốt đời em không thể nào quên được.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi:

- Hội đồng sáng kiến ngành GD & ĐT huyện Ba Vì.
- Hội đồng sáng kiến Trường Tiểu học Tản Lĩnh.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tên sáng kiến
Đào Thị Minh Nguyệt	19/07/1976	Trường Tiểu học Tản Lĩnh	Tổ phó chuyên môn tổ 5	Đại học	Sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả lớp 5

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến (*nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng sáng kiến và vấn đề mà sáng kiến giải quyết*)

- + Môn: Tiếng Việt lớp 5
- + Giúp học sinh sử dụng sơ đồ tư duy học tốt phân môn Tập làm văn.

- Tên sáng kiến đề nghị công nhận:

- + Sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả lớp 5
- Sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử:
- + Sáng kiến lần đầu được áp dụng
- + Tháng 8/2023.

- + Áp dụng tại lớp 5A5 trường tiểu học Tản Lĩnh

- Mô tả bản chất của sáng kiến Sáng kiến kinh nghiệm:

+ Sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả lớp 5 được xây dựng trên cơ sở đổi mới phương pháp dạy học văn miêu tả. Mục đích giúp học sinh lớp 5 yêu thích môn học, vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống và làm nền tảng cho học một số môn ở cấp học mới.

+ Sử dụng phương pháp định tính để tổng hợp, nghiên cứu các cơ sở lý thuyết liên quan đến sơ đồ tư duy và sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học văn miêu tả.

+ Sử dụng các phương pháp nghiên cứu thực tiễn gồm phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi để nghiên cứu định lượng, phương pháp quan sát, dự giờ,

phỏng vấn trao đổi với giáo viên, học sinh lớp 5 để thu thập thông tin về thực trạng dạy học văn miêu tả lớp 5.

+ Sử dụng phương pháp so sánh, thực nghiệm sư phạm nhằm thu nhận thông tin về sự thay đổi chất lượng trong nhận thức và hành vi của học sinh.

- Những thông tin cần được bảo mật:

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến: Giáo viên chỉ cần chịu khó học các phần mềm về vẽ sơ đồ tư duy. Tận tình chỉ bảo học sinh tỉ mỉ các bước học và vẽ sơ đồ tư duy. Các tiết văn miêu tả trở nên sinh động và thu hút học sinh học tập tích cực, sáng tạo hơn.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả (*So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở*)

+ Sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả lớp 5 là giải pháp rất hiệu quả, các biện pháp sử dụng dễ hiểu, dễ làm đem lại nhiều hứng thú cho học sinh.

+ Các biện pháp sử dụng không tốn kém về kinh tế, đơn giản, tiết kiệm, chỉ cần giáo viên say mê tìm tòi, sáng tạo thì sẽ đem lại hiệu quả cao so với phương pháp dạy học truyền thống.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nếu có: (*So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở*)

+ Thực hiện tốt sáng kiến sẽ giúp cho học sinh dễ học, dễ nhớ, khắc sâu kiến thức trọng tâm, kích thích hứng thú, phát huy tính tích cực học tập, làm chủ kiến thức, phát triển các năng lực trong học tập, giao tiếp cho học sinh..., HS trở thành những con người sống đẹp, hướng thiện, biết quan tâm, giúp đỡ cha mẹ, những người xung quanh, trở thành những con người có ích cho xã hội.

+ Các biện pháp, giải pháp của đề tài có tính hiệu quả cao, dễ áp dụng vào nhiều phân môn, phù hợp với nhiều đối tượng học sinh. Do đó góp phần quan trọng vào thúc đẩy và không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy của phân môn tập làm văn nói riêng và các môn học nói chung.

+ Đề tài này không tốn kém, áp dụng được với tất cả địa phương, phù hợp với mọi đối tượng học sinh. Phụ huynh học sinh có thể đồng hành, hỗ trợ con trong học.

+ Đây là một đề tài tôi nhận thấy phát huy khả năng sáng tạo của học sinh. Và cũng là nền tảng giúp các em học chắc các môn học cấp tiểu học và bước sang cấp học mới tự tin.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tản Lĩnh, ngày 12 tháng 5 năm 2024

Người nộp đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đào Thị Minh Nguyệt

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: Đào Thị Minh Nguyệt

Tên đề tài: Sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy văn miêu tả lớp 5

Môn: Tiếng Việt (Phân môn Tập làm văn)

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa	Điểm đạt
1	Sáng kiến có tính mới		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20	
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10	
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	
	<u>Nhận xét:</u>		
2	Sáng kiến có tính áp dụng		
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30	
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20	
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10	
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0	
	<u>Nhận xét:</u>		
3	Sáng kiến có tính hiệu quả		
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30	
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20	
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10	
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0	
	<u>Nhận xét:</u>		
4	Điểm trình bày		
4.1	Trình bày khoa học, hợp lý	10	
4.2	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5	
	<u>Nhận xét:</u>		

Tổng cộng:	Đánh giá:	☐ Đạt	☐ Không đạt
-------------------	------------------	------------------------------	------------------------------------

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ